

# THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHO HỌC VIÊN SĨ QUAN CHỈ HUY THAM MƯU LỰC QUÂN CẤP PHÂN ĐỘI CHUYÊN NGÀNH TRINH SÁT ĐẶC NHIỆM, TRƯỜNG SĨ QUAN LỰC QUÂN 1

Nguyễn Văn Phúc<sup>(1)</sup>  
Nguyễn Văn Cường<sup>(2)</sup>

## Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy đánh giá thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lực quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường Sĩ quan Lực quân 1 trên các mặt: Huấn luyện chính khóa, hoạt động TDTT ngoại khóa và các loại hình huấn luyện khác. Kết quả nghiên cứu là căn cứ quan trọng tác động các giải pháp phát triển thể lực cho đối tượng nghiên cứu.

**Từ khóa:** Phát triển thể lực, chính khóa, ngoại khóa, các loại hình huấn luyện, Trường Sĩ quan Lực quân 1.

## Actual situation of fitness development for Military-dividing-level Army staff commanding officers majoring in Special Police at Army Officer School 1

**Summary:** Through regular scientific research methods, the topic has assessed physical development of Military-dividing-level Army staff commanding officers majoring in Special Police at Army Officer School 1. The assessment has been done within the following aspects: mainstream training, extracurricular sports activities and other types of training. Research results are an important basis for impacting solutions in order to develop physical fitness for research subjects.

**Keywords:** physical development, regular courses, extracurricular activities, types of training, Army Officer School 1.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm là chuyên ngành đặc biệt, là một ngành nghề đặc thù trong lực lượng vũ trang, là công cụ chuyên chế của chính quyền Nhà nước, có nhiệm vụ đảm bảo ổn định cho xã hội, trật tự kỷ cương, bảo vệ lợi ích của Nhà nước trong xã hội cũng như các quyền lợi hợp pháp của nhân dân. Chuyên ngành trinh sát đặc nhiệm đòi hỏi chiến sĩ trinh sát phải có sức khỏe tốt, nhạy bén, dẻo dai... Vì vậy, việc nâng cao thể lực cho học viên là điều cần thiết đối với thực tiễn nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ học tập, lao động, sẵn sàng chiến đấu và khi tốt nghiệp ra trường trên cương vị mới hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trên thực tế, Trường SQLQ1 đã rất quan tâm tới công tác huấn luyện thể lực

cho học viên, tuy nhiên chưa đạt được kết quả như mong đợi. Chính vì vậy, việc đề xuất các giải pháp phát triển thể lực cho học viên là vấn đề cần thiết.

Để có căn cứ khoa học tác động các giải pháp phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lực quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ 1, việc đánh giá chính xác thực trạng công tác huấn luyện thể lực cho học viên là vấn đề cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp phỏng vấn; phương pháp toán học thống kê.

<sup>(1)</sup>PGS.TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

<sup>(2)</sup>Giảng viên, Trường Sĩ quan Lực quân 1

Nghiên cứu được tiến hành tại Trường SQLQ1, thời điểm năm học 2019-2020.

Đối tượng khảo sát: 200 học viên khóa 88 và khóa 89, sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ1.

Thông kê về mức độ tập TDDT ngoại khóa được tính theo các mức: Tham gia tập luyện TDDT ngoại khóa thường xuyên: Từ 3 buổi/tuần trở lên, mỗi buổi từ 30 phút trở lên, liên tục trong 6 tháng trở lên; Tham gia tập luyện TDDT

ngoại khóa không thường xuyên: Tập luyện TDDT ngoại khóa từ 2 buổi/ tuần trở xuống; buổi tập dưới 30 phút.

**KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN**

Tiến hành đánh giá thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ1 thông qua phỏng vấn trực tiếp các giảng viên Bộ môn Quân sự - Võ thuật của Trường. Kết quả được tổng hợp tại bảng 1.

**Bảng 1. Thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm, Trường SQLQ1**

TT	Hình thức huấn luyện	Nội dung huấn luyện	Ghi chú
1	Huấn luyện chính khóa	Theo chương trình quy định	Nội dung bắt buộc
2	Hoạt động TDDT ngoại khóa	Thể dục sáng, thể thao buổi chiều	Bắt buộc Tự phát là chính
3	Các loại hình huấn luyện khác	Hành quân dã ngoại/ hành quân rèn luyện	Nội dung bắt buộc

Qua bảng 1 cho thấy: Công tác phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành trinh sát đặc nhiệm, Trường SQLQ1 được tiến hành theo 3 hình thức: Huấn luyện chính khóa, hoạt động TDDT ngoại khóa và các loại hình huấn luyện khác. Trong đó:

Huấn luyện chính khóa: Được tiến hành theo những giờ học chính khóa bắt buộc, theo nội dung chương trình đã quy định và là nội dung huấn luyện bắt buộc.

Hoạt động TDDT ngoại khóa: Được tiến hành theo hình thức thể dục buổi sáng (bắt buộc) và thể thao buổi chiều ( không bắt buộc với học viên và chủ yếu theo hình thức tự phát là chính).

Các loại huấn luyện khác: Gồm các hoạt động hành quân dã ngoại, hành quân xa kết hợp mang vác là nội dung huấn luyện bắt buộc.

**1. Thực trạng huấn luyện thể lực chính khóa cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm, Trường SQLQ1**

Tiến hành đánh giá thực trạng công tác phát triển thể lực chính khóa của học viên thông qua phân tích giáo án huấn luyện, quan sát các giờ học và phỏng vấn 23 giáo viên bằng phiếu hỏi. Kết quả được trình bày tại bảng 2 với các phương pháp dạy học và bảng 3 với các phương tiện dạy học.

**Bảng 2. Thực trạng phương pháp huấn luyện thể lực chính khóa cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường Sĩ quan Lục quân 1 (n=23)**

TT	Phương pháp	Thường xuyên		Ít sử dụng		Không sử dụng	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Phương pháp tập luyện ôn định liên tục	11	47.83	6	26.09	6	26.09
2	Phương pháp tập luyện ôn định ngắt quãng	12	52.17	8	34.78	3	13.04
3	Phương pháp tập luyện biên đôi liên tục	5	21.74	4	17.39	14	60.87
4	Phương pháp tập luyện biên đôi ngắt quãng	4	17.39	4	17.39	15	65.22
5	Phương pháp tập luyện vòng tròn	3	13.04	5	21.74	15	65.22
6	Phương pháp trò chơi	7	30.43	4	17.39	12	52.17
7	Phương pháp thi đấu	5	21.74	5	21.74	13	56.52

## BÀI BÁO KHOA HỌC

Qua bảng 2 cho thấy: Các phương pháp sử dụng phổ biến nhất trong phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ1 là phương pháp tập luyện ổn định liên tục và ổn định ngắt quãng với xấp xỉ 50% số giảng viên sử dụng thường xuyên. Đây là các phương pháp đơn giản, dễ sử dụng với đông học viên và có hiệu quả tương đối tốt khi tổ chức tập luyện đại trà. Tuy nhiên, các phương pháp tập luyện vòng tròn, phương pháp trò chơi và thi đấu là những phương pháp rất tốt trong phát triển thể lực cho học viên, đồng thời lại

kích thích hứng thú của học viên trong quá trình tập luyện lại chưa được các thầy cô sử dụng nhiều. Chính vì vậy, đổi mới phương pháp phát triển thể lực cho học viên là vấn đề cần thiết để nâng cao thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ1.

Kết quả khảo sát về các phương tiện phát triển thể lực cho học viên quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ1 được trình bày tại bảng 3.

**Bảng 3. Thực trạng phương tiện huấn luyện thể lực chính khóa cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ 1 (n=23)**

TT	Phương tiện	Mức độ sử dụng							
		Thường xuyên		Trung bình		Ít sử dụng		Không sử dụng	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Phương tiện trực quan gián tiếp (tranh ảnh, mô hình, hình vẽ...)	2	8.70	3	13.04	4	17.39	14	60.87
2	Sân bãi tập luyện	23	100	0	0.00	0	0.00	0	0.00
3	Dụng cụ tập luyện	23	100	0	0.00	0	0.00	0	0.00
4	Các điều kiện tự nhiên, môi trường	4	17.39	2	8.70	8	34.78	9	39.13
5	Bài tập thể chất	23	100	0	0.00	0	0.00	0	0.00
	Các bài tập bổ trợ	5	21.74	2	8.70	5	21.74	11	47.83
	Các bài tập dẫn dắt	3	13.04	3	13.04	4	17.39	13	56.52
	Các bài tập phát triển thể lực	23	100	0	0.00	0	0.00	0	0.00
	Các trò chơi vận động	4	17.39	2	8.70	7	30.43	10	43.48
	Các bài tập thi đấu	3	13.04	3	13.04	6	26.09	11	47.83

Qua bảng 3 cho thấy:

Về các phương tiện chung: Các phương tiện chung như sân bãi và dụng cụ tập luyện được 100% giảng viên thường xuyên sử dụng. Tuy nhiên, các phương tiện khác như Phương tiện trực quan gián tiếp (tranh ảnh, mô hình, hình vẽ...), đặc biệt là các điều kiện tự nhiên, môi trường lại ít được sử dụng trong quá trình phát triển thể lực cho học viên.

Về việc sử dụng các phương tiện chuyên môn đặc thù là bài tập thể chất: 100% giảng viên sử dụng các bài tập thể chất trong phát triển thể lực cho học viên, trong đó phổ biến là sử dụng các bài tập thể lực (với 100% số lượng giảng

viên sử dụng). Tuy nhiên, các hình thức sử dụng các trò chơi vận động, các bài tập thi đấu... là những phương tiện có hiệu quả cao trong việc phát triển thể lực cho học viên thì chưa được chú ý đúng mức.

Như vậy, việc đổi mới các phương tiện phát triển thể lực chính khóa cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ1 là biện pháp quan trọng giúp nâng cao thể lực cho học viên.

**2. Thực trạng hoạt động TDTT ngoại khóa của học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm, Trường QSLQ1**

Ngoại trừ hình thức thể dục buổi sáng, hoạt động TDTT ngoại khóa cho học viên chủ yếu chỉ mang tính chất tự phát cá nhân, nhỏ lẻ và các hoạt động chủ yếu tập trung vào các môn thể thao mang tính chất vui chơi giải trí là chính, chưa có kế hoạch tổ chức hướng dẫn tập luyện tập trung vào các nhiệm vụ chính, đồng thời chưa phát động được phong trào tự tập luyện của bộ đội. Việc đánh giá thực trạng huấn luyện ngoại khóa được tiến hành thông qua phỏng vấn 150 học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ1 khóa 88 và 89 bằng phiếu hỏi. Nội dung phỏng vấn về thực trạng tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa, nội dung và hình thức hoạt động, động cơ và nhu cầu tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa và nguyên nhân không tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa của học viên.

Kết quả khảo sát về nội dung hoạt động TDTT ngoại khóa cho thấy:

Về mức độ tham gia hoạt động TDTT NK ngoại khóa: Có 30.67% số học viên có tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa thường xuyên; trong

khi tỷ lệ học viên không tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa lên tới 45.33% tổng số học viên. Để phát triển thể lực tốt, việc nâng cao số lượng học viên tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa là vấn đề cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn.

Về nội dung tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa: Các môn thể thao được đông đảo học viên tham gia tập luyện gồm: Bóng đá, Bóng chuyền, Điền kinh, Võ thuật và Cầu lông. Đây là các môn thể thao vừa phát triển thể lực tốt, vừa tạo được niềm vui, hứng thú trong quá trình tập luyện. Các môn thể thao khác có tỷ lệ tập luyện ít hơn.

Về các hình thức tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa: Hình thức phổ biến nhất là tự tập luyện, sau đó tới tập luyện theo nhóm, lớp. Các hình thức như tập luyện theo các CLB thể thao là hình thức tập luyện TDTT ngoại khóa khoa học, hỗ trợ tốt nhất cho học viên tham gia tập luyện đều đặn thì chưa được đông đảo học viên tham gia tập luyện.

Kết quả khảo sát nguyên nhân học viên không tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa được trình bày tại bảng 4.

**Bảng 4. Nguyên nhân học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ 1 không tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa (n=68)**

TT	Nguyên nhân	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Không có thời gian tập luyện	13	19.12
2	Thiếu sân bãi, dụng cụ	21	30.88
3	Không có giảng viên hướng dẫn, tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa	65	95.59
4	Phong trào hoạt động TDTT ngoại khóa không phát triển	53	77.94
5	Hình thức, nội dung hoạt động TDTT ngoại khóa chưa phù hợp	54	79.41
6	Chưa có câu lạc bộ TDTT ngoại khóa cho học viên	68	100
7	Các nguyên nhân khác	48	70.59

Qua bảng 4 cho thấy: Các nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới việc học viên không tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa bao gồm: hình thức, nội dung hoạt động TDTT ngoại khóa chưa phù hợp (79,41%); Không có giảng viên hướng dẫn, tổ chức huấn luyện ngoại khóa (95,3%); phong trào hoạt động TDTT ngoại khóa không phát triển (78,5%), và đặc biệt chưa có câu lạc bộ

TDTT ngoại khóa cho học viên (100%). Ngoài ra còn một số nguyên nhân khác như thiếu sân bãi, dụng cụ, thiếu thời gian tập luyện cũng là nguyên nhân ảnh hưởng tới việc tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa cho học viên.

Kết quả khảo sát về nhu cầu và động cơ tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa của học viên được trình bày tại bảng 5.

**Bảng 5. Thực trạng động cơ và nhu cầu tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa của học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ 1 (n=150)**

TT	Nội dung	Tổng số		Thứ hạng
		m <sub>i</sub>	%	
<b>Nhu cầu tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa</b>		n=150		
1	Có muốn tham gia tập luyện	107	71.33	1
2	Không muốn tham gia tập luyện	32	21.33	2
3	Phân vân	11	7.33	3
<b>Nhu cầu về nội dung tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa</b>		n=107		
1	Điền kinh	34	31.78	3
2	Thể dục	26	24.3	6
3	Bơi lội	22	20.56	8
4	Bóng đá	45	42.06	1
5	Bóng rổ	17	15.89	10
6	Bóng chuyền	36	33.64	2
7	Cầu lông	28	26.17	5
8	Bóng bàn	24	22.43	7
9	Võ thuật	31	28.97	4
10	Các bài tập phát triển thể lực	18	16.82	8
11	Các môn thể thao khác	15	14.02	11
<b>Động cơ mong muốn tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa</b>		n=107		
1	Nâng cao thể lực	77	71.96	1
2	Giải trí	67	62.62	4
3	Giao lưu	65	60.75	5
4	Rèn luyện ý chí	73	68.22	2
5	Yêu thích thể thao	71	66.36	3
6	Do người khác lôi kéo	22	20.56	6
7	Bị bắt buộc tập luyện để đạt tiêu chuẩn thể lực	18	16.82	7
8	Động cơ khác	16	14.95	8

Qua bảng 5 cho thấy:

Về nhu cầu tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa: có tới 71.33% học viên có nhu cầu tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa. Nếu so sánh với tỷ lệ học viên đã tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa là 54.67% thì còn nhiều học viên có nhu cầu nhưng chưa tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa. Cần có biện pháp tác động để các học viên tích cực tham gia hoạt động này.

Nhu cầu về nội dung tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa: Phần lớn học viên thích tham gia các môn thể thao như: Bóng đá, Bóng chuyền, Điền kinh, Võ thuật và Cầu lông. Nội dung tập luyện các bài tập phát triển thể lực ít

được học viên yêu thích.

Về động cơ tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa: Động cơ chính của học viên là nâng cao thể lực, rèn luyện ý chí và yêu thích thể thao. Đây cũng là những động cơ tích cực giúp học viên có thể tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa thường xuyên, tích cực. Các động cơ tập luyện không tích cực, thiếu bền vững như: Do người khác lôi kéo, do bị bắt buộc tập luyện để đạt tiêu chuẩn thể lực chiếm tỷ lệ ít hơn.

**3. Thực trạng các nội dung phát triển thể lực khác cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm, Trường QSLQ1**

**Bảng 6. Thực trạng các nội dung phát triển thể lực khác cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ 1**

TT	Nội dung	Tần suất	Ghi chú
1	Hành quân dã ngoại	1 lần/ tháng	Bắt buộc, do đơn vị tập kế hoạch và tổ chức thực hiện
2	Hành quân xa kết hợp mang vác (hành quân rèn luyện)	2 lần / tháng	

Kết quả thống kê thực trạng các nội dung phát triển thể lực khác cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm Trường SQLQ 1 được trình bày tại bảng 6.

Qua bảng 6 cho thấy: Ngoài GDTC và hoạt động TDTT NK, các hoạt động khác để phát triển thể lực cho học viên gồm: Hành quân dã ngoại được tổ chức 1 lần / tháng và hành quân rèn luyện được tổ chức 2 lần/ tháng. Đây là hoạt động bắt buộc do đơn vị lập kế hoạch và tổ chức thực hiện và cũng là hoạt động có hiệu quả rất tốt trong phát triển thể lực cho đối tượng nghiên cứu. Theo đánh giá trực tiếp của các chuyên gia, các hoạt động hành quân dã ngoại và hành quân rèn luyện hiện được tổ chức phù hợp, có hiệu quả trong quá trình đào tạo và phát triển thể lực cho học viên.

**KẾT LUẬN**

Công tác phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành Trinh sát đặc nhiệm, Trường SQLQ1 được tiến hành theo 3 hình thức: Huấn luyện chính khóa, hoạt động TDTT ngoại khóa và các loại hình huấn luyện khác. Trong đó việc phát triển thể lực chính khóa chủ yếu sử dụng các phương pháp và phương tiện huấn luyện đơn giản, chưa áp dụng nhiều các phương pháp, phương tiện kích thích hứng thú tập luyện của học viên. Học viên tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa đa dạng về nội dung và hình thức, tuy nhiên tỷ lệ học viên có nhu cầu nhưng chưa tham gia tập luyện cao. Các môn thể thao được đông đảo học viên yêu thích tham gia tập luyện và có nhu cầu tham gia tập luyện là: Bóng đá, Bóng chuyền, Điền kinh, võ thuật và Cầu lông. Các nguyên nhân chính khiến học viên không tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa là: hình thức, nội dung hoạt động TDTT ngoại khóa chưa phù hợp (79,41%); Không có giảng viên hướng dẫn, tổ

chức huấn luyện ngoại khóa (95,3%); phong trào hoạt động TDTT ngoại khóa chưa phát triển (78,5%), và đặc biệt là chưa có câu lạc bộ TDTT cho học viên (100%). Các động cơ tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa gồm: nâng cao thể lực, rèn luyện ý chí và yêu thích thể thao. Đây cũng là những động cơ tích cực giúp học viên có thể tham gia tập luyện phát triển thể lực thường xuyên, tích cực. Các nội dung phát triển thể lực khác cho học viên gồm: Hành quân rèn luyện và hành quân dã ngoại đảm bảo tốt cho việc phát triển thể lực của học viên.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Quốc phòng (1996), *Quy hoạch phát triển sự nghiệp TDTT Quân đội thời kỳ 1996 - 2000, 2005 và định hướng đến 2015, Hà Nội.*
2. Bộ Tổng tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng (1998), *Tổ chức và phương pháp huấn luyện thể lực*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
3. Bộ Tổng tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng (1998), *Huấn luyện Thể dục sáng, thể thao chiều*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
4. Bộ Tổng tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng (2009), *Quy tắc kiểm tra huấn luyện thể lực trong Quân đội*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 25/10/2022, phản biện ngày 28/10/2023, duyệt in ngày 26/7/2024

Chịu trách nhiệm chính: Nguyễn Văn Phúc;  
Email: nguyenvanhuchn@gmail.com)

**LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO****4. Trương Quốc Uyên**

Bác Hồ với phong trào “Khỏe vì nước” ở Chiến khu Việt Bắc trong thời kỳ dân tộc ta tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược

**7. Trương Anh Tuấn**

Quan tâm phát triển Thể dục thể thao Người khuyết tật

**BÀI BÁO KHOA HỌC****10. Đặng Văn Dũng**

Dự báo tác động của sự phát triển, hoàn thiện hạ tầng và các dịch vụ đến khả năng tham gia thể dục thể thao của người khuyết tật ở các trung tâm văn hóa đô thị đến 2030

**13. Mai Thị Bích Ngọc; Trần Trung Khánh; Dương Văn Phương**

Nhận thức, đánh giá của người dân khu vực miền núi về hoạt động thể dục thể thao Quần chúng

**18. Nguyễn Hoàng Minh Thuận; Nguyễn Anh Trí; Nguyễn Thị Kim Phượng**

Thực trạng nhu cầu và sự hài lòng của người tham gia tại giải Marathon quốc tế Đà Lạt Ultra Trail

**25. Nguyễn Thành Long**

Nguyên nhân những sai lầm thường mắc trong giảng dạy kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân cho sinh viên chuyên ngành Điền kinh Ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**30. Lê Thị Uyên Phương; Nguyễn Lê Nghĩa**

Lựa chọn bài tập Vũ đạo thể thao giải trí (Breakin) nâng cao thể lực cho nam sinh viên năm 2 Đại học Huế trong chương trình chính khóa tự chọn

**34. Nguyễn Thị Thu Quyết; Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Tất Dũng**

Xác định nguyên nhân hạn chế mức độ đáp ứng việc làm của cử nhân Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**42. Nguyễn Văn Phúc; Nguyễn Văn Cường**

Thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành trinh sát đặc nhiệm, Trường Sĩ quan Lục quân 1

**48. Vũ Chung Thủy; Phạm Đức Viễn**

Thực trạng hiệu quả nội dung chương trình đào tạo cử nhân ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Bắc

**53. Lê Trí Trường; Đinh Quang Ngọc; Nguyễn Ngọc Sự**

Đánh giá chương trình đào tạo vận động viên Cấp cao môn Bóng chuyền tại Việt Nam thông qua các chỉ số, thông số về đào tạo và hoạt động thi đấu

**58. Lê Anh Dũng; Hồ Đăng Quốc Hùng; Trần Thị Thùy Linh**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá năng lực ở vị trí tiền đạo cho vận động viên Bóng đá nam U17 Việt Nam

**63. Nguyễn Ngọc Tuấn; Trần Trung; Nguyễn Thị Lan Anh**

Đặc điểm hình thái và cấu trúc thành phần cơ thể học sinh lứa tuổi 7 – 8, Trường Tiểu học Đình Bảng 1, Thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

**67. Đỗ Văn Thật**

Thực trạng hình thái và chức năng của nam học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I thời điểm nhập trường

**TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT****71. Vũ Trọng Lợi**

Du lịch với thể thao và Yoga

**75. Nhật Minh; Dương Thái Bình**

Khung trình độ Quốc gia Việt Nam đối với các trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ

**78. Trương Thị Hồng Tuyên**

Bài tập nâng cao thể lực với bóng

**80. Thẻ lệ viết và gửi bài.**

## **THEORY AND PRACTICE OF SPORTS**

### **4. Truong Quoc Uyen**

Uncle Ho with the movement "Stay strong for the country" in the Viet Bac War Zone during the French colonial invasion defending periods

### **7. Truong Anh Tuan**

Paying attention to the development of sports and physical training for People with Disabilities

## **ARTICLES**

### **10. Dang Van Dung**

Forecast the impact of the development and improvement of infrastructure and services on the ability of people with disabilities (PWDs)' participation in physical training and sports in urban centers by 2030

### **13. Mai Thi Bich Ngoc; Tran Trung Khanh; Duong Van Phuong**

Awareness and assessment of people living in mountainous areas about public sports activities

### **18. Nguyen Hoang Minh Thuan; Nguyen Anh Tri; Nguyen Thi Kim Phuong**

Current status of requirements and satisfaction of participants at the Da Lat Ultra Trail International Marathon Race

### **25. Nguyen Thanh Long**

Causes of regular mistakes in teaching the hang style technique of long jumping for athlete-majoring students at Bacninh sports university

### **30. Le Thi Uyen Phuong; Nguyen Le Nghia**

Choosing the recreational sport dance exercise "Breakin" to improve fitness for junior male students at Hue University in the elective course program

### **34. Nguyen Thi Thu Quyet; Pham Tuan Dung; Nguyen Tat Dung**

Determining the causes that limit the job's requirement satisfaction level of bachelor's degree owner in Physical Education major at Bac Ninh Sports University

### **42. Nguyen Van Phuc; Nguyen Van Cuong**

Actual situation of fitness development for Military-dividing-level Army staff commanding officers majoring in Special Police at Army Officer School 1

### **48. Vu Chung Thuy; Pham Duc Vien**

Actual situation of content effectiveness in Physical Education Bachelor's training program at Tay Bac University

### **53. Le Tri Truong, Dinh Quang Ngoc, Nguyen Ngoc Su**

Evaluating the volleyball training program for high-level athletes in Vietnam through indicators and parameters in training and competition

### **58. Lê Anh Dũng; Ho Dang Quoc Hung; Tran Thi Thuy Linh**

Developing standards for assessing performance proficiency in the striker position for Vietnam U17 men's football players

### **63. Nguyen Ngoc Tuan; Tran Trung; Nguyen Thi Lan Anh**

Morphological characteristics and body composition structure of students aged 7 - 8 at the Dinh Bang 1 Primary School, Tu Son town, Bac Ninh province

### **67. Do Van That**

Current morphological and functional state of male students of People's Police College I at the time of admission

## **NEWS - EVENTS AND PEOPLE**

### **71. Vu Trong Loi**

Tourism associated with sports and yoga

### **75. Nhat Minh; Duong Thai Binh**

Vietnam National Qualifications Framework for Master and Doctor degrees

### **78. Truong Thi Hong Tuyen**

Strength training exercises with the ball

### **80. Rules of writing and posting.**